

Vận dụng mô hình sinh thái của BRONFENBRENNER để xây dựng môi trường phát triển nhân cách cho trẻ em

Đào Phan Đình Tài

ThS. Trường Đại học Đồng Nai

Received: 15/2/2024; Accepted: 19/2/2024; Published: 23/2/2024

Abstract: Based on Urie Bronfenbrenner's ecological theory (Ecological Systems Theory), the author analyzes the content of the systems that affect human development contained in this theory. From there, recommendations are made on building favorable environments for children's personality development

Keywords: Ecological model, teaching activities, personality development, children

1. Đặt vấn đề

Lý thuyết hệ sinh thái (HST) của Urie Bronfenbrenner được xuất bản từ năm 1979. Dù đã trải qua một thời gian dài nhưng lý thuyết này vẫn là một trong những giải thích được chấp nhận và có tầm ảnh hưởng của môi trường xã hội đối với sự phát triển của con người. Hiện nay lý thuyết này vẫn được sử dụng rộng rãi trong việc đánh giá sự phát triển của con người ở nhiều lĩnh vực như xã hội, y tế, và đặc biệt là giáo dục. Nghiên cứu này chỉ ra rằng môi trường phát triển ảnh hưởng đến tất cả các vấn đề có trong cuộc sống của mỗi người. (Bronfenbrenner, 1979). Do đó, nhận thức, cảm xúc mà con người cảm nhận hoặc thị hiếu và sở thích của con người sẽ được xác định bởi các yếu tố xã hội khác nhau.

Nghiên cứu về lý thuyết HST của Bronfenbrenner, các nhà giáo dục (GD) có thể vận dụng sản phẩm của công trình nghiên cứu này như một công cụ để nhận biết được đối tượng người học một cách toàn vẹn, đồng thời có thể xây dựng các môi trường xung quanh trẻ em sao cho hợp hơn từ đó tạo điều kiện cho trẻ em phát triển nhân cách tốt nhất có thể.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Mô hình sinh thái của Bronfenbrenner

Nghiên cứu của Bronfenbrenner đã sắp xếp và phân loại các đối tượng tồn tại xung quanh mỗi cá thể thành 5 hệ thống khác nhau. Đó là hệ thống: vi mô (Microsystem), tương tác (Mesosystem), ngoại vi (Exosystem), vĩ mô (Macrosystem), thời gian (Chronosystem).

Các hệ thống này được cấu trúc thành các đường tròn đồng tâm và mỗi hệ thống sẽ có những đối tượng và ảnh hưởng khác nhau đến mỗi cá thể.

2.2. Nội dung và ảnh hưởng của các hệ thống có trong mô hình sinh thái của Bronfenbrenner

2.2.1. Hệ vi mô

Môi trường trực tiếp của con người bao gồm một hệ thống ảnh hưởng được gọi là hệ thống vi mô. Bronfenbrenner đã định nghĩa hệ thống vi mô như là “một mô hình hoạt động, vai trò, và liên cá nhân các mối quan hệ được trải nghiệm theo thời gian bởi người đang phát triển trong một môi trường nhất định thiết lập với các đặc tính vật lý và vật chất cụ thể”. Sau đó, Bronfenbrenner mở rộng định nghĩa này: tương tác ở cấp độ này có thể mang tính xã hội hoặc biểu tượng và nên được duy trì trong những cách ngày càng phức tạp (Bronfenbrenner, 1983), và hệ thống vi mô bao gồm một tính cách, niềm tin và khí chất của cá nhân. Mọi người người mà một cá nhân có liên hệ trực tiếp hàng ngày, chẳng hạn như gia đình hoặc những người khác sống trong nhà cũng là một phần của hệ vi mô (Brim Jr, 1975).

Hệ thống vi mô có thể bao gồm những người bên ngoài nhà cũng như nếu họ có liên hệ thường xuyên, nhất quán với đó cá nhân (Bronfenbrenner & Evans, 2000). Đối với trẻ em, đây có thể là trường học hoặc nhà trẻ; vì người lớn, đây có thể là nơi làm việc, phòng tập thể dục hoặc quán cà phê. Theo Bronfenbrenner, tầm quan trọng của cấp độ này của hệ sinh thái không thể được đánh giá thấp.

2.2.2. Hệ tương tác (Mesosystem)

Hệ tương tác mô tả cấp độ thứ hai của HST của con người phát triển. Bronfenbrenner đã định nghĩa hệ tương tác đơn giản là “một hệ thống của các hệ thống vi mô” (Bronfenbrenner, 1979). Hệ thống tương tác được tạo thành từ liên kết giữa các hệ thống vi mô khác nhau trong cuộc sống của một người, trong đó trường học và gia đình tương tác tạo ra một hệ thống trung gian. Như đã nêu ở trên,

Bronfenbrenner đã khái niệm hóa các hệ thống khác nhau có thể hoạt động với (hoặc chống lại) nhau trong cuộc sống của một cá nhân. Những tương tác này giữa nhiều hệ thống vi mô tạo ra các lớp trung hệ thống (Bronfenbrenner, 1979).

Ngoài ra, một khái niệm quan trọng trong sự phát triển hệ tương tác đó là sức mạnh tổng hợp; đó là “sự tương tác của phát triển các tính năng và quy trình thúc đẩy hoặc ức chế hiện diện trong môi bối cảnh” (Bronfenbrenner, 1983).

Trường cung cấp một ví dụ cho điều này. Lớp học, học sinh trong cả lớp và GV tạo ra một hệ thống vi mô cho từng HS. Bản thân nhà trường, tập thể HS và nhân viên trong trường bao gồm một hệ tương tác cho một cá nhân HS. Hệ thống vi mô và các hệ thống trung gian nhất thiết phải bao gồm cá nhân (Bronfenbrenner & Evans, 2000). Hệ thống tác động đến một trong những môi trường này, nhưng không bao gồm cá nhân, tạo ra lớp thứ ba của môi trường sinh thái.

2.2.3. Hệ ngoại vi (Exosystem)

Hệ ngoại vi giống như hệ tương tác ở chỗ nó được tạo ra các hệ thống vi mô tương tác với nhau; tuy nhiên, trong hệ thống ngoại vi, ít nhất một trong các hệ thống vi mô không thể chứa người ở trung tâm của hệ thống này (Bronfenbrenner, 1979). Một ví dụ đơn giản là nơi làm việc của cha mẹ. Đứa trẻ không phải là một phần của nơi làm việc hệ thống; tuy nhiên, anh ấy hoặc cô ấy có thể dễ dàng bị ảnh hưởng bởi điều đó hệ thống nếu cha mẹ phải làm việc nhiều giờ, có thể mất tích các sự kiện ở trường hoặc thậm chí chỉ đơn giản là trở về nhà căng thẳng sau công việc. Bởi vì đứa trẻ không phải là một phần của môi trường làm việc, điều này không thể là một phần của microsystems hoặc mesosystems của anh ấy hoặc cô ấy. Ảnh hưởng này, sau đó, xảy ra ở cấp độ hệ thống bên ngoài.

Sự tác động qua lại dễ dàng được nhìn thấy trong các hệ thống thấp hơn. Người ta có thể hiểu làm thế nào một đứa trẻ có thể ảnh hưởng đến cha mẹ của mình và làm thế nào mà đến lượt cha mẹ ảnh hưởng đến đứa trẻ. Ngay cả trong hệ thống tương tác, một đứa trẻ có thể dễ dàng ảnh hưởng đến cả cha mẹ và giáo viên, trong khi họ lần lượt tác động lẫn nhau (Bronfenbrenner, 1983). Quan niệm này vẫn đúng trong hệ thống ngoại vi là mặc dù các hệ thống ngoại vi không chứa cá nhân thì ảnh hưởng vẫn mang tính tương hỗ. Cũng giống như cha mẹ có thể bị ảnh hưởng bởi hệ thống công việc và trở về nhà căng thẳng, cha mẹ cũng có thể bị căng thẳng trong hệ

thống gia đình và khiến điều này hoạt động.

2.2.4. Hệ vĩ mô (Macrosystem)

Hệ vĩ mô được định nghĩa một cách rộng rãi là văn hóa tổng thể và cơ cấu xã hội (Bronfenbrenner & Evans, 2000). Hệ thống vĩ mô tạo ra một mẫu tương tác giữa và giữa các micro- meso- và khác nhau hệ thống ngoại vi (Bronfenbrenner, 1979). Hệ thống vĩ mô có thể được coi là xã hội kế hoạch chi tiết cho một nền văn hóa hoặc nhóm văn hóa cụ thể (Bronfenbrenner et al., 1994).

Bronfenbrenner mô tả những cách mà văn hóa của một gia đình phát triển trong cấu trúc của họ trong hệ thống vi mô. Điều này sau đó bị ảnh hưởng bởi mesosystems và exosystems của các cá nhân trong đó gia đình. Hơn nữa, tất cả các hệ thống này sau đó bị ảnh hưởng bởi toàn thể xã hội và văn hóa (Bronfenbrenner, 1979). Đặc biệt chú trọng đến các nền văn hóa trong các nhóm, cấu trúc cơ hội được tạo ra bởi các hệ thống và kinh nghiệm của các cá nhân, và các mô hình trao đổi trong và giữa các nhóm (Bronfenbrenner, 1983). Trong các tác phẩm sau này, Bronfenbrenner nói thêm rằng mô hình trao đổi xã hội là một thành phần quan trọng bổ sung của hệ thống vĩ mô.

2.2.5. Hệ thời gian (Chronosystem)

Khi Bronfenbrenner lần đầu tiên phát triển Hệ thống sinh thái lý thuyết, ông đã không giải thích cho thời gian như là một cấu trúc trong con người phát triển. Sau đó, ông đã thêm khái niệm này, lưu ý rằng nhiều người các nhà lý thuyết phát triển đã chỉ xem xét thời gian khi nó liên quan đến quá trình lão hóa (Bronfenbrenner, 1986). Đó là, khi mọi người già đi và già đi, chúng trưởng thành và phát triển khi điều kiện sinh học của chúng thay đổi. Việc bổ sung hệ thống thời gian kết hợp khái niệm thời gian vào hệ thống sinh thái của sự phát triển con người (Bronfenbrenner, 1983). Điều này nay bao gồm không chỉ là sự già đi và trưởng thành của con người mà còn là thời gian trong mà người đó sống và phát triển. Một ví dụ về điều này được cung cấp của Bronfenbrenner là một nghiên cứu về trẻ em và thanh thiếu niên lớn lên trong thời gian bắt đầu cuộc đại suy thoái bị ảnh hưởng khác nhau hơn những đứa trẻ được sinh ra ngay sau nó (Bronfenbrenner, 1983). Hoặc ví dụ gần nhất chúng ta có thể thấy rõ được sự ảnh hưởng của Covid-19 đến quá trình phát triển của trẻ, nhiều trẻ em bị chậm nói do thiếu môi trường tương tác cần thiết.

Chuyển đổi sinh thái rất quan trọng đối với sự phát triển của con người sinh thái (Bronfenbrenner,

1983). Bronfenbrenner đã định nghĩa quá độ sinh thái là sự chuyển động trong một hệ thống vì mô làm thay đổi hoặc thay đổi cấu trúc của hệ thống vì mô đó (Bronfenbrenner, 1979). Thăng tiến trong công việc, thay đổi điểm số ở trường, sự ra đời của một anh chị em mới, hoặc cái chết của một thành viên trong gia đình đều có thể ảnh hưởng sâu sắc đến sự phát triển của một cá nhân.

2.3. Vận dụng

***Xây dựng mối quan hệ gia đình hạnh phúc:**

Gia đình là một trong những thành tố trong hệ vi mô theo lý thuyết của Bronfenbrenner và có ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển của trẻ. Thực tế cũng chứng minh, mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình tốt đẹp sẽ là nền tảng tốt cho trẻ phát triển.

***Tạo điều kiện cho trẻ được chăm sóc y tế:** Lĩnh vực y tế cũng là một trong những thành tố của hệ vi mô. Sức khỏe của trẻ chắc chắn có ảnh hưởng lớn đến sự phát triển nhân cách của trẻ, vì vậy cha mẹ hay người chăm sóc trẻ nên chuẩn bị các điều kiện chăm sóc y tế cho trẻ.

***Xây dựng mối quan hệ tốt với những người xung quanh có tương tác với trẻ:** hàng xóm, họ hàng thân thích, bạn bè xung quanh trẻ thuộc hệ vi mô và có ảnh hưởng đến trẻ, cha mẹ người chăm sóc trẻ cần quan tâm xây dựng các mối quan hệ tốt đẹp với những đối tượng này.

***Xây dựng nhóm, câu lạc bộ cha mẹ, người chăm sóc trẻ có tư vấn của các chuyên gia giáo dục:**

Trẻ em học tập thông qua quá trình chơi, tương tác và giao tiếp với bạn bè và những người xung quanh trẻ, việc cha mẹ, người chăm sóc trẻ tạo ra các nhóm, câu lạc bộ để trẻ được sinh hoạt, giao lưu chính là tạo điều kiện cho trẻ phát triển nhân cách. Việc xây dựng nhóm và các CLB này cần có sự đồng nhất về quan điểm GD của cha mẹ, người chăm sóc trẻ và nên có sự tư vấn của các chuyên gia GD để việc giao lưu tương tác của các thành viên được diễn ra tốt hơn.

***Cha mẹ, người chăm sóc trẻ cần tạo cơ hội cho bản thân được thư giãn và thoải mái:**

Như đã đề cập ở trên thì hệ ngoại vi tuy không có ảnh hưởng trực tiếp đến trẻ nhưng nó lại có tác động gián tiếp đến trẻ thông qua hệ tương tác (hệ trung gian), chính vì vậy cha mẹ, người chăm sóc trẻ cần chú ý chăm sóc sức khỏe về mặt tinh thần và tìm công việc có thu nhập tốt.

***Xây dựng mối quan hệ tốt đẹp giữa gia đình - nhà trường và các mối quan hệ xã hội khác quanh trẻ:**

Mối quan hệ giữa ba thành tố gia đình - nhà trường - xã hội luôn có ảnh hưởng mật thiết với trẻ, cha mẹ người chăm sóc trẻ nên có sự phối hợp với các đối tượng này để có thống nhất được những nội dung, phương pháp GD trẻ phù hợp, tránh gây mâu thuẫn và cản trở quá trình phát triển nhận thức của trẻ.

***Dự đoán và có sự chuẩn bị cho các biến động lớn của thời đại:** thời đại hiện nay tạo điều kiện cho con người có thể truy cập các kiến thức, văn hóa đa dạng từ thế giới, chính vì vậy trẻ cần có sự chuẩn bị về mặt nền tảng (tiếng Anh, tư duy phản biện...) thật tốt để có thể tiếp cận với những thông tin mới. (Ứng dụng từ hệ vĩ mô).

Sau đại dịch Covid - 19, rất nhiều trẻ em độ tuổi đến trường phải nghỉ học, điều này dẫn đến nhiều trẻ bị chậm phát triển về giao tiếp, đây chính là ví dụ điển hình nhất cho sự ảnh hưởng của thời đại. Vì thế các nhà GD, cha mẹ, người chăm sóc trẻ cần có các dự đoán trước các biến động để có phản ứng phù hợp để hỗ trợ trẻ phát triển nhân cách

3. Kết luận

Dựa vào các thông tin đã tham khảo được từ lý thuyết sinh thái của Bronfenbrenner, tác giả nhận định rằng tất cả năm hệ thống (Hệ vi mô – hệ tương tác - hệ ngoại vi - hệ vĩ mô - hệ thời gian) mà Bronfenbrenner đã nghiên cứu có tính khách quan và chi mô tả được quy luật phát triển của con người.

Trong năm hệ thống đã đề cập trên, tác giả nhận thấy ba hệ thống gần với trẻ nhất (hệ vi mô, hệ tương tác, hệ ngoại vi) mà đặc biệt là hệ vi mô và hệ tương tác sẽ có tác động liên tục và ảnh hưởng nhiều nhất đến sự phát triển của trẻ. Tác giả nhận định rằng các nhà GD, cha mẹ, người chăm sóc của trẻ cần quan tâm đến việc xây dựng các hệ thống này để đưa trẻ được phát triển tốt nhất. Dựa vào nhận định này, tác giả đã có vài khuyến nghị để xây dựng môi trường phát triển phát triển cho trẻ em và tin rằng khi vận dụng những khuyến nghị này, các nhà GD và người chăm sóc trẻ em sẽ tạo ra điều kiện tốt cho trẻ em phát triển nhân cách.

Tài liệu tham khảo

[1] Bronfenbrenner, U. (1979). *The ecology of human development: Experiments by nature and design*. Harvard university press.

[2] Bronfenbrenner, U. (1983). *The ecology of cognitive development: Research models and fugitive findings*. U: R. Wozniak & K. Fischer (ur.) Development in context: Acting and thinking in specific environments,(str. 3-44).